|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| bTRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ HỘI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | |
| **TỔ KHỐI 4+5** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
|  | | *Phú Hội, ngày 13 tháng 12 năm 2024* |

**BÁO CÁO HỘI THẢO CHUYÊN ĐỀ**

**NÂNG CAO NĂNG LỰC GIÁO VIÊN TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 5**

1. **SỰ CẦN THIẾT CỦA CHUYÊN ĐỀ**

Môn Lịch sử và Địa lí ở cấp tiểu học giúp học sinh khám phá thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh để bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước; ý thức bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn và phát triển các giá trị văn hoá Việt Nam; tôn trọng sự khác biệt về văn hoá giữa các quốc gia và dân tộc, từ đó góp phần hình thành và phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

Mặt khác, môn Lịch sử và Địa lí ở cấp tiểu học hình thành, phát triển ở học sinh năng lực lịch sử và địa lí với các thành phần: nhận thức khoa học lịch sử và địa lí; tìm hiểu lịch sử và địa lí; vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học; đồng thời góp phần hình thành và phát triển các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Nội dung dạy học Lịch sử và Địa lí lớp 5 chương trình GDPT 2018 không tách thành hai phân môn riêng mà kiến thức lịch sử và địa lí được tích hợp trong các chủ đề về địa phương, vùng miền, đất nước và thế giới theo sự mở rộng về không gian địa lý và xã hội (bắt đầu từ địa phương, vùng miền, đến đất nước và thế giới).

Để thực hiện tốt và hiệu quả mục tiêu của chương trình GDPT 2018 cũng như của môn Lịch sử - Địa lí lớp 5 - Sách kết nối tri thức, tất cả các giáo viên trong khối đã được tập huấn và đã thực hiện dạy học bám sát mục tiêu chương trình, cấu trúc bài học. Tuy nhiên, mỗi giáo viên lại có một cách tiếp cận nội dung bài học, cách tổ chức lớp học, cách sử dụng các kĩ thuật khác nhau nên hiệu quả của các tiết dạy chưa thật sự như mong muốn; giáo viên vẫn còn lúng túng trong việc tổ chức các phương pháp và các kĩ thuật dạy học giúp các em phát huy năng lực lịch sử và địa lí. Mặt khác, đây là năm đầu tiên GV dạy lớp 5 thực hiện Chương trình và sách giáo khoa (SGK) mới nên việc nghiên cứu kĩ chương trình và SGK chưa sâu.

Nhằm giải quyết những vấn đề nêu trên, chúng tôi đã lựa chọn chuyên đề: ***“Nâng cao năng lực giáo viên tổ chức các hoạt động dạy học môn Lịch sử và Địa lí Lớp 5”.***

**II. MỤC ĐÍCH CỦA CHUYÊN ĐỀ:**

- Nâng cao năng lực thiết kế tổ chức hoạt động dạy học, các hình thức, phương pháp dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5.

- Tạo cơ hội cho GV phát huy khả năng sáng tạo, tự chủ, học hỏi, trao đổi, đóng góp kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng dạy và học phát triển phẩm chất, năng lực môn Lịch sử và Địa lí cho học sinh lớp 5.

- Thống nhất một số nội dung liên quan đến dạy học, giúp GV có cơ hội được học tập kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, nâng cao năng lực chuyên môn, kĩ thuật giảng dạy, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động dạy học.

- Tạo cho các em HS hứng thú trong học tập, bồi dưỡng lòng tự hào dân tộc, tình yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước.

**III. THỰC TRẠNG**

**1. Thuận lợi**

- Nhà trường đảm bảo cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu dạy và học, các phòng học có ti vi, hệ thống mạng internet để các thầy cô giáo truy cập “sách mềm” giảng dạy cho học sinh.

- BGH thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao, chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. 100% giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn về nội dung chương trình GDPT 2018.

- Đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 có sức trẻ, có nhiệt huyết, tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy, thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình dạy học.

- Học sinh được gia đình trang bị đầy đủ sách giáo khoa và đồ dùng học tập; đa số học sinh thực hiện được các yêu cầu, nhiệm vụ học tập được giao.

- Phần lớn phụ huynh học sinh đều quan tâm, chăm lo đến việc học tập của con em mình, nhiệt tình phối hợp kịp thời với nhà trường trong các hoạt động.

**2. Khó khăn**

**a. Về phía GV:**

- Đa số giáo viên còn lúng túng khi xác định yêu cầu cần đạt về phát triển năng lực lịch sử địa lí trong chương trình tổng thể của môn học.

- Giáo viên chưa thật sự tự tin, sáng tạo trong việc lựa chọn các phương pháp, hình thức và các kĩ thuật dạy học, các học liệu bổ trợ để tiết học mang lại hiệu quả học tập cho học sinh. Trong mỗi tiết dạy, giáo viên còn nói khá nhiều, chưa phát huy hết khả năng tự học, tự phát hiện vấn đề của học sinh, chưa bao quát hết mọi đối tượng, học sinh ít có cơ hội được trải nghiệm nên chưa kích thích được hứng thú học tập của học sinh.

- Việc ứng dụng CNTT còn mang hình thức trình chiếu nhiều, chưa có tính sáng tạo. Năng lực thiết kế và tổ chức dạy học phân hóa trong mônLịch sử Địa lí còn hạn chế.

**b. Về phía HS:**

- Khả năng trình bày, mô tả, diễn đạt các nội dung trong môn Lịch sử và Địa lí lớp 5 của học sinh còn hạn chế. Đặc biệt nội dung lịch sử lồng ghép nhiều câu chuyện lịch sử liên quan đòi hỏi HS phải phát huy được khả năng tóm tắt sự kiện lịch sử ngắn gọn, nắm được nhân vật, nội dung và ý nghĩa hay bài học thông qua câu chuyện lịch sử.

- HS còn nhút nhát, vẫn chưa mạnh dạn, tự tin trong khai thác thông tin qua sơ đồ, lược đồ hay các câu chuyện lịch sử. Học sinh thường chỉ học Lịch sử và Địa lí một cách đối phó, thuộc bài theo kiểu “học vẹt”.

- Trình độ tiếp thu của học sinh không đồng đều, nhất là con em đồng bào dân tộc thiểu số, đa số các em có hoàn cảnh khó khăn, một số gia đình ít quan tâm tới việc học tập của các em (Tập trung nhiều ở điểm trường P’re).

**IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**Giải pháp 1: Giáo viên cần nắm chắc yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù của môn Lịch sử và Địa lí lớp 5**

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình GDPT nêu rất rõ những biểu hiện về năng lực đặc thù của môn Lịch sử và Địa lí với các thành phần: nhận thức khoa học lịch sử và địa lí; tìm hiểu lịch sử và địa lí; vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học.

Biểu hiện của các thành phần năng lực này được trình bày trong bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Thành phần năng lực** | **Biểu hiện** |
| Nhận thức khoa học lịch sử và địa lí | - Kể, nêu, nhận biết được các hiện tượng địa lí, sự kiện lịch sử diễn ra trong cuộc sống theo mối quan hệ không gian - thời gian; một số giá trị, truyền thống kết nối con người Việt Nam; một số nền văn minh; một số vấn đề khó khăn mà nhân loại đang phải đối mặt.  - Trình bày, mô tả được một số nét chính về lịch sử và địa lí của địa phương, vùng miền, đất nước, thế giới.  - Nêu được cách thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ tự nhiên. |
| Tìm hiểu lịch sử và địa lí | - Biết quan sát, tra cứu tài liệu để tìm thông tin hoặc thực hiện điều tra ở mức độ đơn giản để tìm hiểu về các sự kiện lịch sử và hiện tượng địa lí; biết đọc lược đồ, biểu đồ, bản đồ tự nhiên, dân cư,... ở mức đơn giản.  - Từ những nguồn tư liệu, số liệu, biểu đồ, lược đồ, bản đồ,... nêu được nhận xét về đặc điểm và mối quan hệ giữa các sự kiện lịch sử và các đối tượng, hiện tượng địa lí.  - Trình bày được ý kiến của mình về một số sự kiện, nhân vật lịch sử và hiện tượng địa lí,...  - So sánh, nhận xét, phân biệt được sự đa dạng về tự nhiên, dân cư, lịch sử, văn hoá ở một số vùng miền; nhận xét được tác động của thiên nhiên đến hoạt động sản xuất của con người và tác động của con người đến tự nhiên. |
| Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học | - Xác định được vị trí của một địa điểm, một phạm vi không gian trên bản đồ; sử dụng được đường thời gian để biểu diễn tiến trình phát triển của sự kiện, quá trình lịch sử.  - Sử dụng được biểu đồ, số liệu,... để nhận xét về một số sự kiện lịch sử, hiện tượng địa lí.  - Biết sưu tầm và sử dụng các nguồn tư liệu lịch sử và địa lí để thảo luận và trình bày quan điểm về một số vấn đề lịch sử, địa lí, xã hội đơn giản.  - Vận dụng được kiến thức lịch sử và địa lí đã học để phân tích và nhận xét ở mức độ đơn giản tác động của một sự kiện, nhân vật lịch sử và hiện tượng địa lí,... đối với cuộc sống hiện tại.  - Đề xuất được ý tưởng và thực hiện được một số hành động như: sử dụng tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá,... |

Nắm được yêu cầu cần đạt (YCCĐ) về năng lực đặc thùgiúp giáo viên xác định cụ thể hóa trong từng bài dạy, tiết dạy.

Ví dụ: Bài 2. *Biển đảo Việt Nam* dạy trong 2 tiết với YCCĐ: Xác định được vị trí địa lí của vùng biển, một số đảo, quần đảo lớn của Việt Nam trên bản đồ hoặc lược đồ. Trình bày được công cuộc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông trong lịch sử, có sử dụng một số tư liệu, tranh ảnh, câu chuyện liên quan (đội Hoàng Sa, lễ Khao lề thế lính Hoàng Sa,...). Sưu tầm, đọc và kể lại được một số câu chuyện, bài thơ về biển, đảo Việt Nam.

Như vậy, ở mỗi tiết, giáo viên xác định được YCCĐ về năng lực đặc thùnhư sau:

*Phát triển năng lực nhận thức* thông qua đọc sơ đồ, lược đồ để xác định vị trí địa lí của vùng biển, một số quần đảo, đảo lớn của Việt Nam.

*Phát triển năng lực tìm hiểu lịch sử* khi học về công cuộc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông qua từng thời kì.

*Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Sưu tầm, đọc và kể lại được một số câu chuyện, bài thơ về biển, đảo Việt Nam. Nâng cao ý thức trong việc bảo vệ chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông và tuyên truyền mọi người cùng thực hiện.

**Giải pháp 2: Tổ chức các hoạt động dạy học phong phú, áp dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học linh hoạt.**

1. **Một số phương pháp, kĩ thuật dạy học:**

***Phương pháp trực quan***

Dạy học trực quan nhằm tạo cho học sinh những biểu tượng và hình thành các khái niệm trên cơ sở trực tiếp quan sát hiện vật đang học hay đồ dùng trực quan minh họa sự vật trong việc giúp học sinh nhớ kĩ, hiểu sâu những hình ảnh, kiến thức lịch sử.

Trong dạy học Lịch sử và Địa lí có nhiều loại phương tiện trực quan khác nhau: bản đồ, lược đồ, biểu đồ, tranh ảnh,…và các loại phương tiện kĩ thuật như video, phim ảnh,…tác động tới tất cả các giác quan của học sinh.

Khi áp dụng phương pháp này vào quá trình dạy học, GV cần căn cứ vào nội dung, yêu cầu bài học để lựa chọn phương tiện trực quan thích hợp, đảm bảo được sự quan sát đầy đủ đồ dùng trực quan của học sinh. Với kênh hình trong SGK, giáo viên cần hướng dẫn, từng bước hình thành kĩ năng khai thác hình ảnh cho học sinh.

Ví dụ: Bài*Vương quốc**Chăm-pa*

HĐ 1. Tìm hiểu về đền tháp Chăm-pa

- GV trình chiếu cho HS xem một số hình ảnh về đền tháp Chăm.

- HS hoạt động theo cặp, quan sát hình minh họa SGK tr.33-34 và thực hiện yêu cầu: *Mô tả nét chính của một đền tháp Chăm (Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam), tháp Bánh Ít (Bình Định).*



- Hướng dẫnkĩ năng khai thác hình ảnh cho học sinh: Quan sát mô tả xung quanh đền tháp; quan sát hình dáng, cách trang trí như thế nào?; vật liệu xây dựng đền tháp có gì đặc biệt?...kết hợp đọc thông tin đã có. Từ đó định hướng cho học sinh cách mô tả đầy đủ chi tiết theo yêu cầu bài học.

***Phương pháp kể chuyện***

Sử dụng phương pháp kể chuyện là phù hợp với đặc trưng của môn học, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học, tích cực hóa hoạt động nhận thức của các em, kích thích hứng thú học tập, giúp học sinh hình thành động cơ học tập từ bên trong, chủ động tìm hiểu kiến thức môn học, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học.

Áp dụng một số hình thức kể chuyện như:

+ GV trực tiếp kể chuyện, thông qua đó cung cấp thông tin bài học

+ HS tham gia kể chuyện sau khi đã tìm hiểu bài học

+ Kể chuyện kết hợp với các phương tiện nghe, nhìn dưới dạng dẫn chuyện hoặc thuyết minh.

+ Kể chuyện có thể xen kẽ với các nội dung bài học

Giáo viên cũng phải cần kiểm soát quá trình nghe của học sinh bằng hệ thống câu hỏi. Sau khi học sinh nghe kể chuyện, có thể giáo viên nêu câu hỏi yêu cầu học sinh trả lời, cũng có thể mời học sinh nêu những thắc mắc, chia sẻ ý kiến của mình về câu chuyện.

Lưu ý khi kể chuyện cần kể vắn tắt nội dung chính, thời gian ngắn và kể kết hợp với cử chỉ, điệu bộ phù hợp góp phần làm câu chuyện sinh động, hấp dẫn hơn.

Ví dụ: Câu chuyện lịch sử *“Trận thủy chiến trên sông Bạch Đằng năm 1288”*, GV có thể kể lần 1 kết hợp chỉ trên lược đồ chiến thắng Bạch Đằng. Lần 2 HS sẽ tham gia kể chuyện. Sau đó yêu cầu HS chia sẻ ý nghĩa chiến thắng Bạch Đằng năm 1288, hoặc cũng có thể mời học sinh nêu những thắc mắc về tình tiết, nhân vật trong câu chuyện.

***Phương pháp sưu tầm tài liệu***

GV tổ chức cho HS tìm hiểu, sưu tầm, khai thác thông tin từ các nguồn tư liệu khác nhau nhằm giải quyết những nhiệm vụ học tập được giao. Đây là một trong những PPDH nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo trong lĩnh hội tri thức, tìm tòi và khám phá của học sinh. Giáo viên giao nhiệm vụ sưu tầm phải căn cứ vào điều kiện thực tế và phù hợp với lứa tuổi học sinh; có thể khuyến khích học sinh sử dụng các công cụ hiện đại như điện thoại kết nối internet, máy tính, máy ảnh để thực hiện nhiệm vụ.

Ví dụ 1: Khi dạy bài Biển đảo Việt Nam (tiết 2), GV có thể yêu cầu HS sưu tầm các bài hát, bài thơ hoặc câu chuyện về biển, đảo Việt Nam.

Ví dụ 2: Bài Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (tiết 3), GV yêu cầu sưu tầm câu chuyện về một nhân vật thời nhà Trần và đóng góp của nhân vật đó đối với lịch sử dân tộc. HS sẽ thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm thông qua mạng internet hoặc đọc sách tìm kiếm ở thư viện.



Một số câu chuyện lịch sử bằng tranh

***Kĩ thuật khăn trải bàn***

Kĩ thuật khăn trải bàn là kĩ thuật tổ chức hoạt động học tập mang tính hợp tác, kết hợp giữa hoạt động cá nhân và nhóm của học sinh thông qua sử dụng phiếu học tập được bố trí như khăn trải bàn. Mục tiêu của kĩ thuật dạy học này nhằm:

- Kích thích, thúc đẩy sự tham gia tích cực của HS.

- Tăng cường tính độc lập, trách nhiệm của cá nhân HS.

- Phát triển mô hình có sự tương tác giữa HS với HS.

Để sử dụng hiệu quả kĩ thuật khăn trải bàn cần một số lưu ý sau:

- GV phải luôn bao quát lớp, giúp đỡ, định hướng kịp thời để HS tập trung vào chủ đề đang thảo luận, tránh sa vào những vấn đề không trọng tâm. Đảm bảo được tất cả HS đều phải đưa ra được ý kiến riêng của mình mà không phụ thuộc vào những bạn khác trong nhóm.

- Áp dụng cho hoạt động nhóm với chủ đề nhỏ trong tiết học.

- Tất cả HS đều được nghiên cứu về một vấn đề với các câu hỏi thảo luận là câu hỏi mở, tạo điều kiện để HS đưa ra được đa dạng các ý trong câu trả lời.

- Sau khi các nhóm hoàn tất công việc, GV yêu cầu các nhóm gắn sản phẩm của nhóm vào những vị trí dễ quan sát trong lớp để cả lớp cùng theo dõi, nhận xét.

Vận dụng kĩ thuật khăn trải bàn vào các bài ôn tập cuối một giai đoạn lịch sử hoặc có thể sử dụng tốt trong các hoạt động đòi hỏi HS phải huy động kiến thức, vốn hiểu biết từ thực tế.

          Ví dụ: Bài 2: *Thiên nhiên Việt Nam (tiết 3)* – Hoạt động tìm hiểu về vai trò của rừng đối với đời sống và hoạt động sản xuất ở nước ta

***Dạy học với sơ đồ tư duy***

Trong các phương pháp dạy học tích cực, dạy học với sơ đồ tư duy được đánh giá cao về hiệu quả và áp dụng tốt với nhiều môn học trong đó có môn Lịch sử và Địa lí. Dạy học với sơ đồ tư duy (Mindmap) là phương pháp kết hợp sử dụng đồng thời hình ảnh, đường nét màu sắc, chữ viết với tư duy một cách tích cực.

Phương pháp dạy học tích cực này tổ chức cho học sinh tìm hiểu vấn đề, thực hiện nhiệm vụ học tập thông qua việc lập sơ đồ tư duy. Theo đó học sinh tự mình vẽ, thể hiện ra bên ngoài những suy nghĩ, hiểu biết của mình về kiến thức bài học bằng sơ đồ tư duy.

Dạy học với sơ đồ tư duy áp dụng trong dạy học kiến thức mới, củng cố, ôn tập, hệ thống hóa và kiểm tra tri thức nhằm kích thích hứng thú học tập, tạo cảm hứng sáng tạo của học sinh. Từ đó dạy học cách ghi nhớ, học cách tự học để tìm tòi, mở rộng ý tưởng, hệ thống hóa một chủ đề hay chuỗi kiến thức…

Ví dụ: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (tiết 1)

Khi tìm hiểu việc định đô của triều Lý, học sinh sử dụng sơ đồ tư duy để trình bày theo cách hiểu của các em sao cho ngắn gọn, dễ hiểu, dễ trình bày vấn đề cần giải quyết.

mưu nghiệp lớn

v

Mục đích dời đô

Đại La có vị thế thuận lợi cho sự phát triển lâu dài của đất nước

Lí do dời đô

thể hiện tầm nhìn sáng suốt của vua Lý

Ý nghĩa

mở ra thời kỳ phát triển mới của đất nước

***b. Tổ chức các hoạt động dạy học phong phú, đa dạng***

Tổ chức các hoạt động học tập là hoạt động quan trọng, không thể thiếu trong dạy - học trên lớp cũng như ở nhà. Giáo viên hướng dẫn các kĩ năng học tập của học sinh: kĩ năng làm việc cá nhân, cặp đôi, nhóm lớn, nhóm nhỏ tùy thuộc vào nội dung và hình thức dạy học của từng bài. Từ đó, phát triển được năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề, sáng tạo,…và những phẩm chất của người học sinh như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực.

Tích cực tổ chức đa dạng trò chơi học tập và hoạt động trải nghiệm trong giảng dạy môn Lịch sử và Địa lí giúp học sinh lớp 5 phát huy năng lực hợp tác, sáng tạo. Sử dụng PowerPoint kết hợp trò chơi tương tác như "Nhìn hình đoán truyền thuyết”; “Rung chuông vàng”; trò chơi câu đố hoặc “Vượt chướng ngại vật”; “Lật mảnh ghép”,… Trò chơi trên PowerPoint giúp học sinh tham gia vào bài học một cách chủ động, đồng thời tăng khả năng tương tác và hứng thú.

Sử dụng các nền tảng trò chơi trực tuyến như Quizizz thiết kế các trò chơi, tạo không khí học tập sôi động, cạnh tranh lành mạnh, đồng thời khuyến khích học sinh tập trung và nhớ kiến thức lâu hơn, yêu thích học môn Lịch sử và Địa lí.

Giáo viên cũng có thể sử dụng các phần mềm như Ivcam,SmartCam, … biến chiếc điện thoại thành chiếc camera thay cho máy chiếu đa vật thể, dễ dàng sử dụng, tiện lợi vì có thể di chuyển đến từng học sinh để chiếu bài, sửa chữa và kết nối với máy tính, máy chiếu phóng to để cả lớp có thể nhận xét bài của bạn, nhóm bạn.

Nâng cao hiệu quả dạy học lịch sửthông qua việc sử dụng thư viện hình ảnh, videotạo hứng thú học tập như: sưu tầm các đoạn phim về câu chuyện lịch sử, nhân vật lịch sử; các trận chiến chống quân xâm lược; các video về cảnh đẹp thiên nhiên, đất nước,…

Bên cạnh đó còn cầntăng cường dạy học tích hợp có hiệu quả, giáo dục tình yêu quê hương, đất nước.

**Giải pháp 3: Nâng cao năng lực thiết kế và tổ chức dạy học phân hóa trong môn Lịch sử và Địa lí**

Trong một lớp học thường sẽ có nhiều đối tượng HS khác nhau: có em năng lực tốt, có nhiều năng khiếu, …nhưng cũng có em năng lực còn hạn chế, khó khăn trong học tập (trẻ học hòa nhập).

Thiết kế kế hoạch bài dạy, bộ tài liệu tự học cho HS với nội dung ở nhiều cấp độ từ dễ đến khó. Với những HS còn hạn chế về năng lực, khó khăn trong học tập chỉ đặt ra yêu cầu ở mức độ vừa phải với khả năng của HS đó. Với những HS có năng lực tốt, yêu cầu HS hoàn thành các mức độ cơ bản, sau đó, chủ động dành thời gian để tiếp cận các yêu cầu ở mức độ khó hơn.

- Thiết kế các dạng câu hỏi trắc nghiệm phù hợp trình độ HS

VD: Bài *Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (tiết 1)* khi dạy HĐ tìm hiểu hoàn cảnh ra đời triều Trần***,*** GV thiết kế câu hỏi trắc nghiệm như sau:

Câu 1. *Triều Trần được thành lập trong hoàn cảnh nào?*

A. Năm 1206, Trần Cảnh được nhường ngôi vualập nên triều Trần

B. Năm 1226, Lý Chiêu Hoàng lên ngôi vua lập nên triều Trần

C. Năm 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh

Câu 2. *Vị vua đầu tiên của triều Trần là ai?*

1. Trần Cảnh B. Trần Nhân Tông C. Trần Anh Tông

- Đối với những câu hỏi tự luận mở rộng khuyến khích HSNK suy nghĩ trả lời. HS hạn chế về năng lực thì GV gợi ý, chia nhỏ câu hỏi để các em trả lời từng ý một.

**Giải pháp 4: Định hướng cho học sinh tự học, tìm kiếm tài liệu học tập trên Internet.**

Ngày nay, việc định hướng cho học sinh tự học là cực kỳ quan trọng, nhằm giúp các em có tinh thần tự giác và tự học

Nâng cao hiệu quả dạy học qua các *câu chuyện lịch sử,* các em có thể đọc tìm hiểu trước, chuẩn bị tóm tắt nội dung cơ bản trước ở nhà hoặc hướng dẫn học sinh tìm kiếm tài liệu học tập trên Internet, thư viện. Giáo viên còn có thể cung cấp thêm một số địa chỉ trên mạng internet để học sinh tự tìm hiểu tư liệu sử dụng cho bài học. Sau khi học sinh tìm được các thông tin do giáo viên giao, giáo viên có thể tạo một số kênh thông tin để học sinh trao đổi và gửi kết quả chuẩn bị để chia sẻ cùng bạn: zalo, Padlet, đường Link, teams,…

      Hoạt động chuẩn bị bài ở nhà là một hình thức tự học, tự tìm tòi và nghiên cứu bài học, hoạt động này cũng đóng một vai trò vô cùng quan trọng, quyết định không nhỏ đến kết quả và chất lượng học tập. Tuy nhiên, để học sinh tự nghiên cứu, chuẩn bị bài hiệu quả, giáo viên cần hướng dẫn học sinh với từng bước cụ thể, từng nội dung cụ thể và khuyến khích sự tham gia hỗ trợ của phụ huynh học sinh

Phân công từng vấn đề cụ thể cho từng nhóm. Để làm được điều này có hiệu quả, giáo viên cần thực hiện chuẩn bị trước các vấn đề sau đó phân công vấn đề cụ thể cho từng nhóm tìm hiểu. Giáo viên dành khoảng từ 1 đến 3 phút ở cuối mỗi tiết học để hướng dẫn công việc này.

Ví dụ: Bài 4: *Dân cư và dân tộc Việt Nam*

Giáo viên giao việc theo nhóm và gửi kết quả tìm kiếm lên padlet như sau:

+ Tìm hiểu về các hậu quả do gia tăng dân số trong gia đình, nơi em ở

+ Tìm hiểu về các dân tộc ít người ở địa phương em.

Như vậy, dạy học theo hướng phát triển năng lực không chỉ chú ý tới mặt tích cực hoá hoạt động học tập của HS mà còn chú ý rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề gắn với những tình huống thực tiễn, với hoạt động thực hành, trải nghiệm.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối với tổ chuyên môn**

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học có chất lượng, hiệu quả. Giáo viên cùng nhau thiết kế kế hoạch bài dạy, cùng dự giờ, quan sát, suy ngẫm và chia sẻ (tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh).

Tăng cường quản lý, định hướng tổ chức cho giáo viên dự giờ, học hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp. Luôn trao đổi, thảo luận, vận dụng những phương pháp hay, mới, tạo sự hấp dẫn cho học sinh.

**2. Đối với giáo viên**

Thường xuyên dự giờ thăm lớp đồng nghiệp trong khối, mạnh dạn chia sẻ kinh nghiệm, tự nâng cao năng lực và đổi mới phương pháp dạy học.

Vận dụng và điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp với học sinh lớp giảng dạy.

**VI. KẾT LUẬN**

Việc tổ chức các hoạt động dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5nhằm phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh đòi hỏi giáo viên phải không ngừng nghiên cứu, đổi mới phương pháp dạy học nhằm giúp học sinh nắm vững tri thức một cách tích cực, chủ động và sáng tạo. Giáo viên cần xây dựng một môi trường học tập mà ở đó người học có cơ hội được trải nghiệm, khám phá, tạo ra môi trường học tập tích cực, khuyến khích học sinh tham gia và yêu thích môn học, cũng như tăng cường sự hợp tác trong học tập.

**VII. KIẾN NGHỊ: Không**

Trên đây là nội dung báo cáo Hội thảo chuyên đề **“*Nâng cao năng lực giáo viên tổ chức các hoạt động dạy học môn Lịch sử và Địa lí lớp 5*”**. Kính mong nhận được các ý kiến góp ý, tư vấn của Ban giám hiệu, các thầy cô để chuyên đề được hoàn thiện, sát với thực tiễn và vận dụng hiệu quả hơn.

**Phê duyệt của BGH**  Người Thực hiện

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hương Đỗ Thị Hằng**